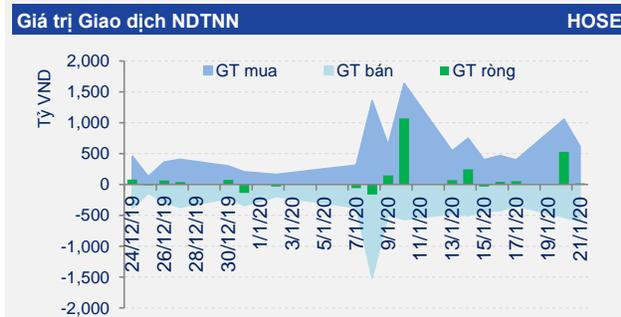
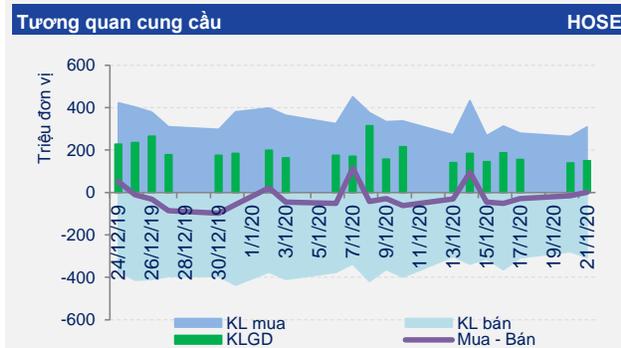


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/1/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	986.37	105.59
% Thay đổi	↑ 0.79%	↑ 0.91%
KLGD (CP)	150,240,335	27,064,262
GTGD (tỷ đồng)	3,144.27	274.62
Tổng cung (CP)	307,594,930	46,528,200
Tổng cầu (CP)	309,279,430	51,607,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,778,460	601,719
KL mua (CP)	18,058,910	414,400
GT mua (tỷ đồng)	616.55	6.59
GT bán (tỷ đồng)	599.69	3.95
GT ròng (tỷ đồng)	16.86	2.64



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -2.55%	12.3	2.6	9.3%
Công nghiệp	↑ 0.48%	13.5	2.6	10.8%
Dầu khí	↑ 1.77%	18.3	2.2	4.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.64%	16.5	4.6	6.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.49%	13.5	2.3	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.33%	18.5	5.2	10.8%
Ngân hàng	↑ 1.13%	12.7	2.7	27.1%
Nguyên vật liệu	↑ 1.02%	13.1	1.6	11.7%
Tài chính	↑ 0.80%	20.8	4.0	16.2%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.29%	13.0	2.8	2.7%
VN - Index	↑ 0.79%	16.0	3.8	114.9%
HNX - Index	↑ 0.91%	9.0	1.5	-14.9%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch tích cực trong phiên hôm nay với mức tăng tốt trên cả hai chỉ số chính. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,74 điểm (+0,79%) lên 986,37 điểm; HNX-Index tăng 0,95 điểm (+0,91%) lên 105,59 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.700 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 185 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 757 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về tích cực với 321 mã tăng, 108 mã tham chiếu, 169 mã giảm. Dòng tiền gia tăng ở nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu nhất là các cổ phiếu họ Vin Group đã giúp cho thị trường tăng điểm khá mạnh trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VHM (+1,7%), VNM (+1,7%), GAS (+1,6%), BID (+1,3%), TCB (+3%), VRE (+1,9%), PLX (+1,6%), HPG (+1,4%), CTG (+0,8%), MSN (+0,4%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một vài trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như SAB (-1,3%), FPT (-3,3%), BHN (-3,9%), EIB (-1,7%), PNJ (-1,1%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+0,8%), VCS (+2,4%), SHB (+2,8%), PVS (+2,8%), PVI (+1,6%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng khá mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường diễn biến tích cực trong phiên hôm nay khi mà dường như nhà đầu tư quyết định mua vào cổ phiếu trước Tết để đón đầu sóng tăng có thể diễn ra sau kỳ nghỉ Tết. Điều này đã khiến cho chỉ số VN-Index thoát ra khỏi trạng thái tích lũy quanh đường MA200 ngày trong hai phiên trước đó để tăng khá mạnh, qua đó vượt ngưỡng tâm lý gần nhất 980 điểm. Trên góc độ phân tích kỹ thuật, sau khi vượt qua ngưỡng 980 điểm thì target tiếp theo mà VN-Index có thể hướng đến là ngưỡng tâm lý mạnh 1.000 điểm, tuy nhiên điều này có thể chỉ xảy ra sau Tết. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2020 tăng yếu hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nới rộng basis âm lên thành 4,32 điểm cho thấy nhà đầu tư không kỳ vọng vào khả năng tăng trong phiên giao dịch tới. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối cùng của năm Kỷ Hợi 2019, VN-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại để tạo nền trên ngưỡng hỗ trợ tâm lý 980 điểm với nền tảng thanh khoản thấp. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải (không dùng tới margin) nhằm đón đầu xu hướng tích cực của thị trường được kỳ vọng sẽ diễn ra sau kỳ nghỉ Tết.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **21/1/2020**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 7,74 điểm (+0,79%) lên 986,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 1.500 đồng, VNM tăng 2.000 đồng, GAS tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 3.000 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 104,53 điểm. Ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số tăng lên trên ngưỡng tham chiếu, với mức cao nhất trong phiên tại 105,88 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,95 điểm (+0,91%) lên 105,59 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 200 đồng, VCS tăng 1.600 đồng, SHB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, SEB giảm 2.700 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 16,86 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 270 nghìn cổ phiếu. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 31,9 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là E1VFN30 với 15,1 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu chứng chỉ quỹ. Ở chiều ngược lại, POW là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,9 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 2,65 tỷ đồng. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,5 tỷ đồng tương ứng với 248 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DP3 với 441 triệu đồng tương ứng với 5,9 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 44 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng khá mạnh trong phiên hôm nay và chỉ số hiện đã vượt qua được ngưỡng 980 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên hôm qua nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 129 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 977 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối cùng của năm Kỷ Hợi 2019, VN-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại để tạo nền trên ngưỡng hỗ trợ tâm lý 980 điểm với nền tảng thanh khoản thấp.

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số kết phiên trên ngưỡng 105 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 25 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối cùng của năm Kỷ Hợi 2019, HNX-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại để tạo nền trên ngưỡng hỗ trợ tâm lý 105 điểm với nền tảng thanh khoản thấp.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước đi ngang**

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 43,6 - 43,85 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 60.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng**

Tỷ giá trung tâm hôm nay (21/1) được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố ở mức 23.158 VND/USD, tăng 3 đồng so với mức giá ngày hôm qua.

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,25 USD/ounce tương ứng 0,08% xuống mức 1.559,05 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,041 điểm tương ứng với 0,04% lên 97,4 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1087 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3007 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,94 JPY.

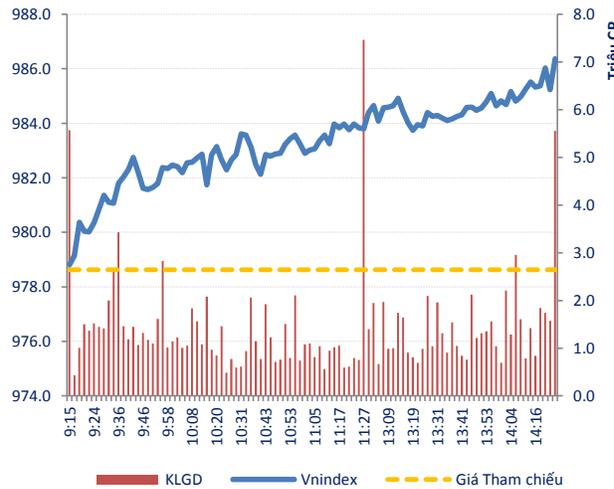
**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WT giảm 0,44 USD/thùng tương ứng 0,75% xuống mức 58,14 USD/thùng.

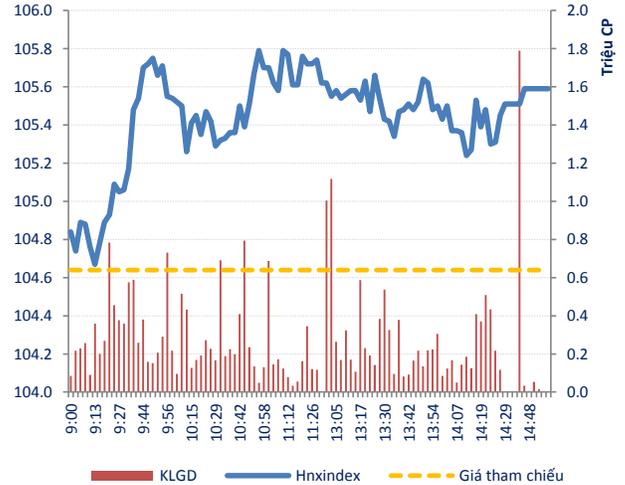
**Chứng khoán Mỹ nghỉ lễ ngày Martin Luther King**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

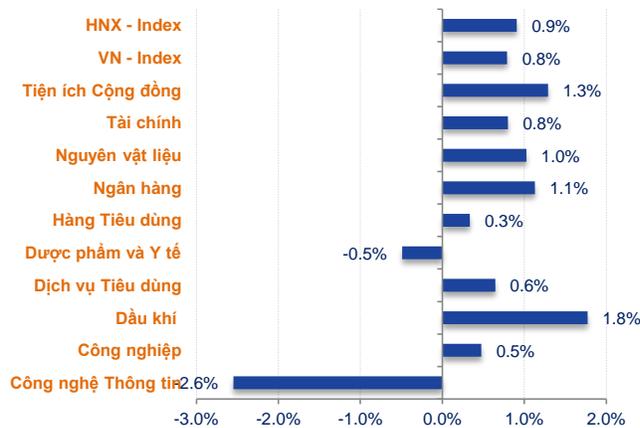
KLGD và VN-Index trong phiên



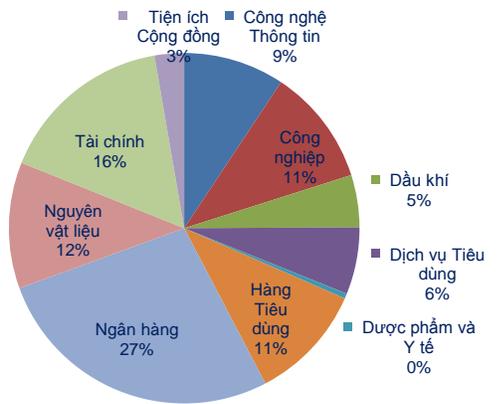
KLGD và HNX-Index trong phiên



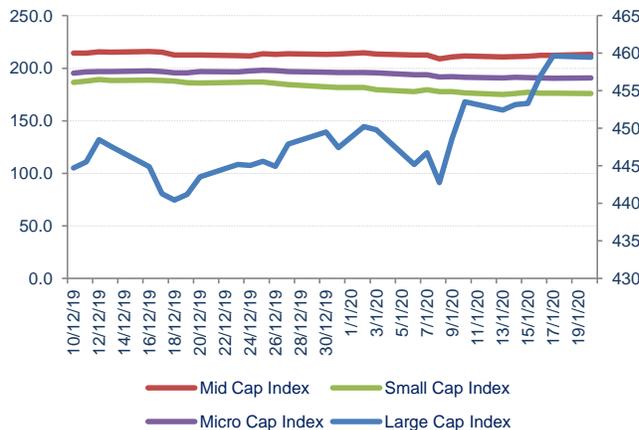
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



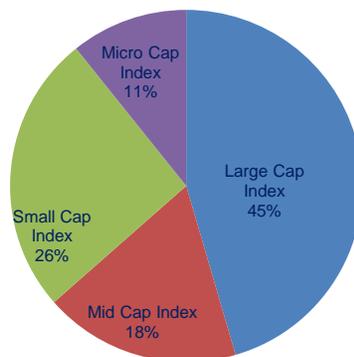
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MWG	4,735,260	KBC	1,110,040
2	E1VFN30	695,550	PVD	746,930
3	STB	529,370	VRE	372,010
4	SSI	206,100	BID	336,680
5	VCB	176,370	IJC	248,510

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	248,451	HUT	400,000
2	NBC	24,800	NTP	44,000
3	MPT	20,100	TST	33,500
4	SRA	15,300	SDT	30,500
5	IDJ	14,000	TIG	13,700

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
STB	10.70	10.90	↑	1.87%	7,604,200
TCB	23.35	24.05	↑	3.00%	7,591,840
HAR	3.18	3.16	↓	-0.63%	6,178,080
CTG	25.10	25.30	↑	0.80%	6,133,350
HPG	25.50	25.85	↑	1.37%	5,981,660

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	7.20	7.40	↑	2.78%	4,107,607
PVS	17.80	18.30	↑	2.81%	3,203,685
ART	2.30	2.50	↑	8.70%	2,534,344
KLF	1.50	1.50	→	0.00%	1,931,701
NVB	9.20	9.20	→	0.00%	1,928,600

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CVPB1901	4.55	5.75	1.20	↑ 26.37%
CVNM1906	4.99	5.66	0.67	↑ 13.43%
CMBB1905	0.85	0.95	0.10	↑ 11.76%
CVNM1903	13.76	15.34	1.58	↑ 11.48%
CMBB1903	2.24	2.49	0.25	↑ 11.16%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
DST	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
CKV	16.10	17.70	1.60	↑ 9.94%
STC	15.10	16.60	1.50	↑ 9.93%
SRA	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CFPT1906	1.21	0.99	-0.22	↓ -18.18%
CFPT1905	6.68	5.73	-0.95	↓ -14.22%
CFPT1908	3.05	2.80	-0.25	↓ -8.20%
CNVL1901	0.26	0.24	-0.02	↓ -7.69%
AGF	4.60	4.28	-0.32	↓ -6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.50	0.40	-0.10	↓ -20.00%
GDW	29.30	26.40	-2.90	↓ -9.90%
LM7	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
AMV	21.30	19.20	-2.10	↓ -9.86%
PCG	16.30	14.80	-1.50	↓ -9.20%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	7,604,200	10.9%	1,543	7.1	0.8
TCB	7,591,840	3250.0%	2,881	8.3	1.4
HAR	6,178,080	-0.6%	(68)	-	0.3
CTG	6,133,350	8.6%	1,643	15.4	1.3
HPG	5,981,660	17.0%	2,664	9.7	1.6

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,107,607	13.6%	1,963	3.8	0.5
PVS	3,203,685	7.7%	2,057	8.9	0.7
ART	2,534,344	5.1%	558	4.5	0.2
KLF	1,931,701	0.9%	96	15.5	0.1
NVB	1,928,600	1.2%	127	72.5	0.9

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VVPB190	↑ 26.4%	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM190	↑ 13.4%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 11.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM190	↑ 11.5%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 11.2%	N/A	N/A	N/A	N/A

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 20.0%	0.0%	4	149.9	0.1
DST	↑ 11.1%	-3.3%	(353)	-	0.1
CKV	↑ 9.9%	6.9%	1,471	12.0	0.8
STC	↑ 9.9%	14.2%	2,906	5.7	0.8
SRA	↑ 9.9%	31.5%	6,572	1.2	0.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	4,735,260	36.0%	8,326	14.4	4.7
V1VFN3	695,550	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	529,370	10.9%	1,543	7.1	0.8
SSI	206,100	9.2%	1,712	11.2	1.0
VCB	176,370	26.3%	5,269	17.8	4.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	248,451	7.7%	2,057	8.9	0.7
NBC	24,800	14.4%	1,825	3.5	0.5
MPT	20,100	12.1%	1,329	1.4	0.2
SRA	15,300	31.5%	6,572	1.2	0.4
IDJ	14,000	16.8%	1,672	5.4	0.9

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	388,641	4.0%	1,361	84.4	5.1
VCB	348,634	26.3%	5,269	17.8	4.3
VHM	287,832	31.9%	5,372	16.3	5.5
BID	217,189	12.6%	2,028	26.6	3.1
VNM	210,707	38.2%	6,134	19.7	7.7

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,585	25.1%	3,568	6.9	1.6
VCG	11,396	8.8%	1,563	16.5	1.7
VCS	10,800	45.6%	8,958	7.5	3.1
SHB	8,903	13.6%	1,963	3.8	0.5
PVS	8,747	7.7%	2,057	8.9	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CLG	4.57	-62.2%	(5,548)	-	0.6
TTB	4.26	7.1%	790	4.9	0.3
TSC	3.36	0.4%	45	51.8	0.2
MCG	3.01	1.4%	112	15.4	0.4
L10	2.67	6.7%	1,630	7.6	0.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ALT	3.58	4.6%	1,712	6.4	0.3
PMP	2.98	6.0%	920	12.7	0.8
API	2.56	-2.4%	(322)	-	1.0
DST	2.45	-3.3%	(353)	-	0.1
SRA	2.45	31.5%	6,572	1.2	0.4



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung  
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---